

# KHOI DẬY VÀ PHÁT HUY SỨC MẠNH CỦA CHỦ NGHĨA YÊU NƯỚC TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP

ThS LÃ QUÝ ĐÔ\*

**N**gày 19-12-1946, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trên toàn quốc bùng nổ sau những nỗ lực cứu vãn hoà bình của Hồ Chí Minh và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa không thành công, bởi dã tâm của thực dân Pháp muốn cướp nước ta một lần nữa.

*Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến* của Chủ tịch Hồ Chí Minh vang lên cũng là mệnh lệnh chiến đấu, lực lượng tự vệ Hà Nội đã nổ súng mở đầu cuộc kháng chiến toàn quốc.

Cuộc kháng chiến bùng nổ trong điều kiện hết sức khó khăn do tương quan lực lượng quá chênh lệch bất lợi cho ta. Thực dân Pháp chiếm ưu thế tuyệt đối về quân sự với gần chục vạn quân tinh nhuệ, thiện chiến, nhà nghề với trang bị vũ khí hiện đại. Hậu thuẫn cho Pháp còn có những Đồng minh như Mỹ, Anh..., mặc dù chúng có mâu thuẫn với nhau về quyền lợi, nhưng lại thống nhất với nhau về mưu đồ dập tắt phong trào cách mạng ở các thuộc địa. Ngược lại, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa non trẻ đang bị cô lập, bao vây tứ phía,

chưa một nước nào công nhận và đặt quan hệ ngoại giao; những khó khăn chồng chất về kinh tế, văn hoá, xã hội do hậu quả của chế độ thực dân để lại chưa khắc phục được bao nhiêu. Lực lượng vũ trang của ta nhỏ bé, trang bị thiếu thốn, thiếu kinh nghiệm chiến đấu, Hồ Chí Minh gọi là “*quân đội áo sơ*”, lòng dũng cảm có thừa, nhưng thiếu trang bị và kinh nghiệm. Ở tương quan lực lượng “*châu chấu đá voi*” như vậy, làm thế nào để toàn Đảng, toàn dân và toàn quân có quyết tâm dám đánh Pháp và quyết thắng Pháp? Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khơi dậy cao độ tinh thần yêu nước, tinh thần dân tộc trong mỗi người Việt Nam, tạo nên sức mạnh của toàn dân tộc để chiến thắng kẻ thù.

Trong *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến*, Hồ Chí Minh đã khẳng định ý chí quyết thắng của toàn dân tộc: “Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ! Hỡi đồng bào! Chúng ta phải đứng lên! Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc”<sup>1</sup>. *Lời kêu gọi toàn quốc kháng*

\* NCS Đại học Quốc gia Hà Nội

chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh là tiếng gọi của non sông đất nước, là lời hịch cứu quốc, tiếp nối lịch sử hào hùng mấy nghìn năm dựng nước và giữ nước của ông cha ta, hiệu triệu toàn thể quốc dân đồng bào hăng hái tham gia kháng chiến. Để khơi dậy truyền thống lịch sử dân tộc: “*Dân ta phải biết sử ta, cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam*”, Người đã điềm lại những trang sử vẻ vang hào hùng: “Lịch sử ta đã có nhiều cuộc kháng chiến vĩ đại chứng tỏ tinh thần yêu nước của dân ta. Chúng ta có quyền tự hào vì những trang lịch sử vẻ vang của thời đại Bà Trưng, Bà Triệu, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung v.v... Chúng ta phải ghi nhớ công lao của các vị anh hùng dân tộc, vì các vị ấy là tiêu biểu của một dân tộc anh hùng”<sup>2</sup>. Hồ Chí Minh đã sớm nhận thức được chủ nghĩa dân tộc chân chính là nguồn động lực lớn của các dân tộc thuộc địa, chính chủ nghĩa dân tộc là động lực thúc đẩy phong trào yêu nước phát triển, là làn sóng mạnh mẽ to lớn đập bằng mọi nguy hiểm khó khăn, nhấn chìm mọi bè lũ bán nước và cướp nước. Người chủ trương phát huy cao độ sức mạnh của chủ nghĩa dân tộc chân chính, đó là một chính sách đúng đắn và hiện thực tuyệt vời, sự nghiệp giải phóng thuộc địa chỉ có thể được thực hiện bằng sự nỗ lực tự giải phóng. Tổng kết lịch sử mấy nghìn năm dựng nước và giữ nước của ông cha ta, Hồ Chí Minh khẳng định: “Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến

nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước”<sup>3</sup>.

Vấn đề khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào, tự tôn dân tộc, làm cho tinh thần ấy thấm sâu vào phong trào quần chúng, vào các tầng lớp nhân dân, biến thành hành động cách mạng đã được Hồ Chí Minh đặc biệt chú trọng ngay từ đầu và trong suốt cuộc kháng chiến. Trải qua chín năm kháng chiến gian khổ, nếm mật nằm gai, mưa dầm cơm vắt..., các phong trào quần chúng được khơi dậy, hàng vạn hình mẫu chiến đấu dũng cảm, xả thân vì nước, những chiến sỹ dũng cảm dùng thân cứu pháo, lấy thân mình bịt lỗ châu mai, lấy thân mình làm giá súng, làm xúc động tâm can mọi người dân yêu nước. Từ các cụ già tóc bạc đến các cháu nhi đồng, từ những kiều bào ở nước ngoài đến những đồng bào ở vùng tạm bị chiếm, nhân dân miền ngược đến nhân dân miền xuôi, ai ai cũng một lòng yêu nước. Từ những chiến sỹ ngoài mặt trận, nếm mật nằm gai, chịu đói nhiều ngày vẫn anh dũng chiến đấu tiêu diệt giặc, đến những cán bộ ở địa phương nhường cơm xẻ áo ủng hộ bộ đội, từ những phụ nữ khuyên chồng con đi tòng quân, còn mình thì xung phong giúp việc vận tải, cho đến các bà mẹ chiến sỹ sẵn sóc yêu thương bộ đội như con đẻ của mình... Những cử chỉ cao quý đó, tuy

khác nhau nơi việc làm, nhưng đều giống nhau nơi nồng nàn yêu nước.

Hồ Chí Minh cho rằng tinh thần yêu nước cũng như các thứ của quý khi được trưng bày trong tủ kính, trong bình pha lê, rõ ràng dễ thấy, nhưng cũng có khi cất giấu kín đáo trong rương, trong hòm. Phải làm thế nào để những của quý báu, kín đáo ấy được đưa ra trưng bày. Nghĩa là phải ra sức giải thích, tuyên truyền, tổ chức, lãnh đạo làm cho tinh thần yêu nước của tất cả mọi người đều được thực hành vào công việc yêu nước, công việc kháng chiến, kiến quốc. Trong thư kêu gọi thi đua ái quốc, Người động viên mỗi người dân Việt Nam bất kỳ già, trẻ, trai, gái; bất kỳ giàu, nghèo, lớn, nhỏ đều phải trở thành một chiến sỹ trên các mặt trận quân sự, chính trị, kinh tế, văn hoá, tư tưởng, thực hiện khẩu hiệu toàn dân kháng chiến, toàn diện kháng chiến, vừa kháng chiến, vừa kiến quốc: *"Các cụ phụ lão thi đua đốc thúc con cháu hăng hái tham gia mọi công việc,*

*Các cháu nhi đồng thi đua học hành và giúp việc người lớn,*

*Đồng bào phú hào thi đua mở mang doanh nghiệp,*

*Đồng bào công nông thi đua sản xuất,*

*Đồng bào trí thức và chuyên môn thi đua sáng tác và phát minh,*

*Nhân viên Chính phủ thi đua tận tụy làm việc, phụng sự nhân dân,*

*Bộ đội và dân quân thi đua giết cho nhiều giặc, đoạt cho nhiều súng"<sup>4</sup>.*

Tinh thần yêu nước khi được thâm nhập vào quần chúng đã biến thành nguồn sức mạnh vật chất to lớn. Trong chín năm kháng chiến, lực lượng của ta ngày càng lớn mạnh. Thanh niên hăng hái tòng quân cứu nước làm cho lực lượng vũ trang trưởng thành vượt bậc. Từ 8 vạn bộ đội thời kỳ đầu tăng lên gần 24 vạn năm 1950 và trên 44 vạn năm 1954. Ngoài ra, đông đảo các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia dân công hỏa tuyến, phục vụ chiến đấu, từ năm 1950 đến năm 1954, trên địa bàn Liên khu V trở ra, đã có 44,8 triệu ngày dân công phục vụ các chiến dịch lớn như Biên giới, Hòa Bình, Tây Bắc, Thượng Lào, riêng chiến dịch Điện Biên Phủ, dân công hỏa tuyến có tới 26 vạn người với trên 11 triệu ngày công, vận chuyển hàng chục tấn vũ khí đạn dược, 27.000 tấn gạo, hơn 1.800 tấn thịt từ vùng tự do Thanh - Nghệ Tĩnh ra mặt trận với đủ các phương tiện từ gồng gánh, xe đạp thồ, thuyền bè. Riêng đồng bào các dân tộc ở Tây bắc đã đóng góp được trên 7 nghìn tấn gạo, 389 tấn thịt và 31.818 dân công với 1.296,075 ngày công<sup>5</sup>. Cả hậu phương đã dốc hết sức người sức của cho tiền tuyến, thi đua với tiền phương, tất cả để chiến thắng.

Chủ nghĩa anh hùng cách mạng, chủ nghĩa yêu nước trong thời đại Hồ Chí Minh đã động viên toàn dân tộc triệu người như một, làm nên những chiến công hiển hách trong cuộc đọ sức lịch sử với một đế quốc hiếu chiến hùng mạnh là

thực dân Pháp. Chiến thắng Điện Biên Phủ là đỉnh cao của cuộc kháng chiến trường kỳ. Hiệp định Giơnevơ được ký kết, thực dân Pháp và các thế lực đế quốc buộc phải cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam. Đó cũng là thất bại cay đắng đối với thực dân Pháp, là tiếng chuông báo tử cho hệ thống thuộc địa kiểu cũ, cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc trên toàn thế giới. Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp chính là thắng lợi của chủ nghĩa yêu nước, ý chí tự lực tự cường, kiên cường bất khuất; của tinh thần đoàn kết thống nhất, yêu chuộng hoà bình, của truyền thống lịch sử dân tộc đã được khơi dậy và phát huy cao độ, là thắng lợi của tư tưởng Hồ Chí Minh trong thực tiễn cách mạng Việt Nam.

Có thể nói, trong lịch sử chiến tranh chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, can thiệp Mỹ là một trong những thành công điển hình về vận dụng sức mạnh tổng hợp của chiến tranh nhân dân cả về tính chất, hình thức, về quy mô và sức mạnh phi thường của nó. Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã đánh giá: “*Có lẽ hiếm có ở đâu, chiến tranh nhân dân trong thực tế lại đúng với tên gọi của nó như vậy, thực sự sâu rộng trong nhân dân và thực sự vô địch trong nhân dân*”<sup>6</sup>. Và cũng không phải ngẫu nhiên mà ngay khi Điện Biên Phủ thất thủ, J.F.Kennedy đã phải thừa nhận: “sự giúp đỡ quân sự của Mỹ ở Đông Dương dù đến đâu cũng

không thể chinh phục được một kẻ thù vừa ở khắp nơi, vừa không thấy ở đâu cả, một kẻ thù là con đẻ của nhân dân, được nhân dân đồng tình che giấu và giúp đỡ”<sup>7</sup>. Đó chính là thành quả của đường lối tiến hành chiến tranh nhân dân đúng đắn, sáng tạo và quá trình phát động, tổ chức toàn dân kháng chiến, cả nước đánh giặc, với tinh thần yêu nước sâu sắc của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, đưa cuộc kháng chiến lâu dài đến toàn thắng. Chủ nghĩa dân tộc, giá trị tinh thần yêu nước truyền thống là nguồn động lực to lớn của đất nước, là điểm tựa bền vững cho Việt Nam tạo nên những chiến công hiển hách, tiếp tục được phát huy trong điều kiện lịch sử mới.

---

1. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 2001, T.4, tr.480

2, 3. *Sđđ*, T.6, tr. 171- 172, 171

4. *Sđđ*, T.5, tr. 445

5. Lê Mậu Hãn (chủ biên): *Đại cương lịch sử Việt Nam*, T.3, NXB Giáo dục, H, 1998, tr.120

6. Phạm Văn Đồng: *Hồ Chí Minh - một con người, một dân tộc, một thời đại*, ST, H, 1990, tr.32

7. Maicon Máclia: *Việt Nam một cuộc chiến tranh mười nghìn ngày*, ST, H, 1995, tr.12.